

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (đợt 1)
Dự án: Xử lý sạt lở bờ sông Đăk Bla

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 105/2022/NĐ-CP ngày 22/12/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013; Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 60/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 195/QĐ-BNN-PCTT ngày 11/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt Dự án Xử lý sạt lở bờ sông Đăk Bla;

Căn cứ báo cáo thẩm định số 01/BC-ĐĐ-KSAT ngày 15/02/2023 của Cục Quản lý đề điều và Phòng, chống thiên tai về việc thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án Xử lý sạt lở bờ sông Đăk Bla;

Theo đề nghị của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum tại tờ trình số 04/TTr-BQL ngày 31/01/2023 về việc xin phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án Xử lý sạt lở bờ sông Đăk Bla.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (đợt 1) Dự án: Xử lý sạt lở bờ sông Đăk Bla với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

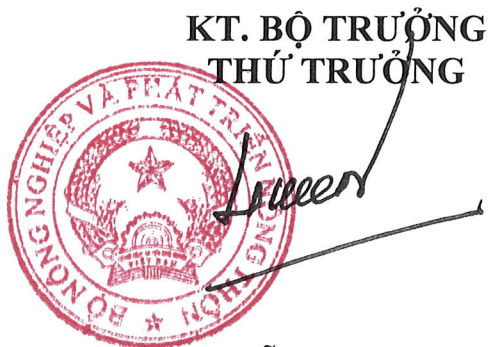
Điều 2: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum chịu trách nhiệm phê duyệt dự toán gói thầu,

tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Bộ; Cục Quản lý đề điều và Phòng, chống thiên tai; Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch, Tài chính; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp & PTNT tỉnh Kon Tum và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Lê Minh Hoan;
- Kho bạc NN (TW,ĐP);
- Lưu: VT, ĐĐ (12b).



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Hoàng Hiệp



PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU (ĐỢT 1)

Dự án: Xử lý sạt lở bờ sông Đắc Bla

(Kèm theo Quyết định số 614/QĐ-BNN-DD ngày 20/02/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Gói thầu số 01-TV: Khảo sát, lập Thiết kế BVTC và Dự toán	3.896.411.992	Vốn NSTW do Bộ Nông nghiệp và PTNT quản lý	Đấu thầu rộng rãi trong nước (Qua mạng)	01 giai đoạn, 02 túi hồ sơ	Quý I/năm 2023	Hợp đồng trọn gói	02 tháng
2	Gói thầu số 02-TV: Giám sát khảo sát giai đoạn TKBVTC	40.720.000		Chỉ định thầu (Quy trình thông thường)	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý I/năm 2023	Hợp đồng trọn gói	01 tháng
3	Gói thầu số 03-TV: Thăm tra Thiết kế BVTC	154.234.940		Chỉ định thầu (Quy trình thông thường)	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý I/năm 2023	Hợp đồng trọn gói	02 tháng
4	Gói thầu số 04-TV: Thăm tra Dự toán	148.225.787		Chỉ định thầu (Quy trình thông thường)	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý I/năm 2023	Hợp đồng trọn gói	02 tháng
5	Gói thầu số 07-TV: Lập Đề cương nhiệm vụ khảo sát, TKBVTC và Dự toán	116.892.360		Chỉ định thầu (Quy trình thông thường)	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý I/năm 2023	Hợp đồng trọn gói	01 tháng
6	Gói thầu số 09-TV: Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu khảo sát, lập TKBVTC	21.819.907		Chỉ định thầu (Quy trình thông thường)	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý I/năm 2023	Hợp đồng trọn gói	02 tháng
7	Gói thầu số 15-TV: Khảo sát, lập phương án kỹ thuật, dự toán rà phá bom mìn, vật nổ	39.000.000		Chỉ định thầu (Quy trình thông thường)	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý I/năm 2023	Hợp đồng trọn gói	02 tháng
Tổng giá trị các gói thầu:		4.417.304.986						

lu

